

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

---

PHẠM THỊ NGỌC HOÀN

**BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC GIAO TIẾP KHẨU NGỮ CHO  
HỌC SINH QUA BÀI “ TRÌNH BÀY MỘT VẤN ĐỀ ”  
TRONG SÁCH GIÁO KHOA NGỮ VĂN 10 TẬP 1  
TẠI MỘT SỐ TRƯỜNG THPT TỈNH TUYÊN QUANG**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC**

**Chuyên ngành : Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn**

**Văn – Tiếng Việt**

**Mã số : 60 14 01 11**

**Người hướng dẫn khoa học: TS. Hoàng Mai Diễn**

**Thái Nguyên – 2015**



## **LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của tôi dưới sự hướng dẫn của TS. Hoàng Mai Diễm. Các số liệu, kết quả nêu trong luận văn này là trung thực và chưa từng công bố trong bất kỳ công trình nào khác.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

**Tác giả luận văn**

**Phạm Thị Ngọc Hoàn**

## LỜI CẢM ƠN

*Bằng sự kính trọng và lòng biết ơn sâu sắc, em xin chân thành cảm ơn TS. Hoàng Mai Diễm - người đã tận tình hướng dẫn và giúp đỡ em trong suốt quá trình thực hiện luận văn.*

*Em xin chân thành cảm ơn các thầy cô giáo Khoa Ngữ văn, Khoa Sau đại học, cán bộ phòng quản lý khoa học Trường Đại Học Sư phạm – Đại Học Thái Nguyên đã tạo điều kiện thuận lợi cho em trong suốt quá trình học tập, nghiên cứu tại trường.*

*Em xin chân thành cảm ơn Thư viện Trường Đại Học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên, Trung tâm học liệu và Thư viện Quốc Gia Hà Nội đã giúp đỡ trong suốt thời gian thực hiện luận văn.*

*Em cũng xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới gia đình, bạn bè đã động viên, quan tâm, chia sẻ và tạo điều kiện giúp em hoàn thành tốt luận văn này.*

*Hà Nam, tháng 5 năm 2015*

**Tác giả**

**Phạm Thị Ngọc Hoàn**

## MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN .....	i
LỜI CẢM ƠN .....	iv
MỤC LỤC .....	v
MỞ ĐẦU .....	1
1. Lí do chọn đề tài.....	1
2. Lịch sử vấn đề .....	3
3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu .....	6
4. Nhiệm vụ nghiên cứu .....	6
5. Phương pháp nghiên cứu .....	7
6. Đóng góp của đề tài.....	7
7. Cấu trúc của luận văn .....	7
NỘI DUNG.....	9
Chương 1 CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC GIAO TIẾP KHẨU NGỮ TRONG DẠY HỌC NGỮ VĂN .....	9
1.1. Một số vấn đề về dạy học phát triển năng lực giao tiếp khẩu ngữ cho học sinh .....	9
1.1.1. Khái niệm năng lực và năng lực giao tiếp khẩu ngữ .....	9
1.1.2. Mục tiêu của dạy học giao tiếp khẩu ngữ cho học sinh .....	13
1.1.3. Nguyên tắc của dạy học giao tiếp khẩu ngữ.....	14
1.1.4. Kiểm tra, đánh giá trong dạy học giao tiếp khẩu ngữ.....	15
1.2. Thực trạng dạy học bài “Trình bày một vấn đề” trong sách giáo khoa Ngữ văn 10 tập 1 tại một số trường trung học phổ thông tỉnh Tuyên Quang .....	16
1.2.1. Thực trạng định hướng dạy học của một số giáo án, thiết kế bài “Trình bày một vấn đề” SGK Ngữ văn 10 tập 1 .....	16
1.2.2. Thực trạng dạy học bài “Trình bày một vấn đề” tại một số trường trung học phổ thông tại tỉnh Tuyên Quang.....	21

Chương 2: THIẾT KẾ DẠY HỌC BÀI “TRÌNH BÀY MỘT VẤN ĐỀ” THEO ĐỊNH HƯỚNG BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC GIAO TIẾP KHẨU NGỮ CHO HỌC SINH .....	31
2.1. Định hướng chung về dạy học theo hướng bồi dưỡng năng lực giao tiếp khẩu ngữ cho học sinh.....	31
2.1.1. Phương pháp dạy học tích cực với việc bồi dưỡng năng lực giao tiếp khẩu ngữ cho học sinh.....	31
2.1.2. Phương pháp dạy học giao tiếp với việc bồi dưỡng năng lực giao tiếp khẩu ngữ cho học sinh.....	37
2.2. Thiết kế dạy học bài “Trình bày một vấn đề” theo hướng bồi dưỡng năng lực giao tiếp khẩu ngữ cho học sinh lớp 10 tại một số trường trung học phổ thông tỉnh Tuyên Quang.....	42
2.3. Thuyết minh thiết kế dạy học bài “Trình bày một vấn đề” theo hướng bồi dưỡng năng lực giao tiếp khẩu ngữ cho học sinh lớp 10 .....	47
2.3.1. Giai đoạn chuẩn bị lên lớp .....	48
2.3.3. Giai đoạn sau khi lên lớp .....	55
Chương 3 THỰC NGHIỆM SỬ PHẠM.....	57
3.1. Mục đích thực nghiệm.....	57
3.2. Đối tượng và địa bàn thực nghiệm.....	57
3.3. Phương pháp thực nghiệm.....	58
3.4. Nội dung thực nghiệm .....	58
3.5. Kết quả thực nghiệm .....	59
3.6. KẾT LUẬN CHUNG VỀ THỰC NGHIỆM.....	66
PHẦN KẾT LUẬN .....	69
TÀI LIỆU THAM KHẢO .....	75
PHỤ LỤC .....	1

## MỞ ĐẦU

### 1. Lí do chọn đề tài

1.1. Kỹ năng nghe, nói ngày càng quan trọng trong thời đại công nghệ thông tin phát triển hiện nay. Trước đây, ở các cơ quan Nhà nước, thông tin được truyền tải chủ yếu bằng văn bản, những sự việc mang tính quốc gia, quốc tế đều phải thông qua văn bản, nhưng ngày nay có thể thay thế một phần bằng lời nói thông qua điện đàm. Lợi ích của phương thức này là có thể truyền đi những thông tin chính xác và biết ngay được phản ứng của đối phương để có cách xử lý kịp thời, do đó hiệu quả công việc được cải thiện rõ ràng. Trước những đòi hỏi của xã hội hiện nay, con người cần phải rèn luyện, nâng cao năng lực giao tiếp khẩu ngữ để tự tin trong giao tiếp, trở thành con người năng động tự tin xử lý mọi vấn đề đặt ra trong cuộc sống hàng ngày. Việc rèn luyện kỹ năng giao tiếp khẩu ngữ được đánh giá là phần nào giúp cho con người hòa nhập, biểu lộ trạng thái cảm xúc, ước mơ, niềm hi vọng hay phát biểu những ý kiến, quan điểm của mình trong học tập. Vậy nên, việc rèn luyện kỹ năng giao tiếp khẩu ngữ cho học sinh là việc làm cần thiết.

1.2. Năng lực giao tiếp khẩu ngữ có quan hệ chặt chẽ với năng lực Ngữ Văn. Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn hiện nay của Việt Nam có đề cập vấn đề rèn luyện đồng bộ bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết như là những kỹ năng cơ bản cần bồi dưỡng cho học sinh trong dạy học Ngữ văn. Các kỹ năng này đều được xác định là quan trọng và có ảnh hưởng đến nhau, tuy nhiên nhiều công trình nghiên cứu gần đây khẳng định kỹ năng nghe, nói quan trọng hơn kỹ năng đọc, viết. Thực tế dạy học Ngữ văn hiện nay ở trường phổ thông cho thấy vẫn tồn tại tình trạng coi trọng việc rèn luyện kỹ năng đọc, viết mà xem nhẹ kỹ năng nghe, nói. “Các kỹ năng này một mặt được phát triển trên cơ sở kiến thức lí luận, mặt khác trở thành công cụ đắc lực để chiếm lĩnh kiến thức và hình thành những kỹ năng, phẩm chất mới của người lao động

mới” [1, tr. 6]. Tập trung vào các năng lực giao tiếp cơ bản nhất là nghe, nói là một trong những con đường đổi mới phương pháp dạy học Ngữ văn hiện nay.

Kĩ năng nghe, nói có mối quan hệ chặt chẽ với năng lực tư duy. Lời nói là một trong những cơ sở để rèn luyện tư duy. Việc rèn luyện kĩ năng nghe, nói không chỉ giúp học sinh phát triển ngôn ngữ mà còn khơi dậy tư duy tích cực, ứng biến nhanh nhẹn và hiệu quả trong giao tiếp. Nhiều nhà ngôn ngữ học cho rằng sự phát triển trí tuệ của con người phần lớn phụ thuộc vào năng lực ngôn ngữ của người đó. Vì vậy, có thể khẳng định, bồi dưỡng năng lực ngôn ngữ, đặc biệt là rèn luyện kĩ năng nghe, nói cho học sinh trong dạy học Ngữ văn ở nhà trường có vai trò đặc biệt quan trọng trong phát triển trí tuệ của học sinh. Kỹ năng trình bày một vấn đề là một kĩ năng giao tiếp quan trọng trong cuộc sống, để nâng cao hiệu quả của kỹ năng nghe, nói cho học sinh lớp 10 qua môn Ngữ Văn, chúng ta phải có kế hoạch cụ thể nhằm bồi dưỡng năng lực giao tiếp khẩu ngữ cho các em. Là lớp đầu tiên của cấp học trung học phổ thông mang tính định hướng cho tương lai, vì vậy bồi dưỡng năng lực giao tiếp khẩu ngữ cho học sinh trung học phổ thông nói chung và học sinh lớp 10 nói riêng là việc làm cấp thiết.

1.3. Nếu như nghe và đọc là hai kỹ năng quan trọng của hoạt động tiếp nhận thông tin thì nói và viết là hai kỹ năng quan trọng của hoạt động biểu đạt thông tin cần được rèn luyện và phát triển cho học sinh. Từ thực tế giảng dạy, chúng tôi thấy được môn Ngữ Văn bậc trung học phổ thông đang dành nhiều thời lượng cho kỹ năng đọc, viết. Chú trọng đến việc nhận diện những đặc điểm cú pháp dẫn đến việc học sinh ít được rèn luyện kỹ năng giao tiếp khẩu ngữ và không nắm vững được những chức năng cơ bản của giao tiếp khẩu ngữ. Về lí thuyết, năng lực nói bao gồm hai phương diện: phong cách nói hàng ngày và phong cách nói trước công chúng. Hiện nay, trọng tâm của chương trình dạy học nói tập trung vào phương diện nói trước công chúng như: diễn



thuyết, biện luận, báo cáo, tóm tắt... nhưng nhìn từ góc độ ứng dụng, nhu cầu rèn luyện phong cách giao tiếp hàng ngày cũng cần được quan tâm. Học sinh còn diễn đạt lúng túng, không diễn đạt đúng hoặc không diễn đạt hết những điều cần nói, cách lập luận thiếu chặt chẽ, thiếu tự tin trong giao tiếp. Tình trạng này còn phổ biến ở các cấp học. Thêm vào đó, trong xã hội phát triển nhanh chóng hiện nay, phương thức sử dụng ngôn ngữ luôn không ngừng thay đổi. Giáo viên đứng trước yêu cầu cập nhật thường xuyên, phát huy vai trò định hướng, tạo điều kiện cho học sinh được thực hành đều đặn để ngôn ngữ giao tiếp của các em vừa hiện đại vừa chuẩn mực. Rèn luyện kỹ năng giao tiếp khẩu ngữ tốt sẽ giúp người học có được một công cụ giao tiếp hiệu quả trong cuộc sống xã hội.

Tuyên Quang là tỉnh thuộc vùng trung du miền núi Bắc bộ, là địa bàn có trên 64% người dân tộc thiểu số sinh sống, nâng cao năng lực sử dụng tiếng Việt và bồi dưỡng năng lực giao tiếp khẩu ngữ cho học sinh trung học phổ thông là một việc tương đối khó khăn vì vốn tiếng Việt của học sinh không đồng đều.

Chính vì những lí do trên, với mong muốn nâng cao hiệu quả trong việc bồi dưỡng năng lực giao tiếp cho học sinh chúng tôi quyết định chọn đề tài: *“Bồi dưỡng năng lực giao tiếp khẩu ngữ cho học sinh qua bài “Trình bày một vấn đề” trong sách giáo khoa Ngữ Văn 10 tập 1 tại một số trường trung học phổ thông tỉnh Tuyên Quang”*.

## **2. Lịch sử vấn đề**

Giao tiếp khẩu ngữ là một lĩnh vực quan trọng và phổ biến trong dạy học cũng như trong cuộc sống. Lênin nhận định: “Hội thoại là một hoạt động rất thường xuyên, rất quen thuộc trong đời sống của mỗi con người, từ khi bập bẹ tập nói cho đến lúc nhắm mắt xuôi tay. Nhu cầu được nói với người khác là một nhu cầu rất căn bản, rất đặc trưng của đời sống con người. Vì

trong xã hội con người luôn luôn có nhu cầu giao tiếp, mà trong giao tiếp, ngôn ngữ là công cụ quan trọng nhất” [34, tr. 90]. Như vậy định hướng giảng dạy môn Ngữ văn trong nhà trường đi theo hướng giao tiếp, nhấn mạnh dạy trong giao tiếp và dạy bằng giao tiếp là đúng đắn. Ở các nước phát triển, người ta nhanh chóng nhận ra được sự bất cập của phương pháp dạy học chỉ chú trọng kĩ năng đọc, viết mà ít chú trọng kĩ năng nghe, nói. Để giải quyết tình trạng bất cập đó, trong những năm 1940 của thế kỉ XX ở Mĩ các chuyên đề về phân tích hội thoại của tác giả đáng chú ý như Harvey Sack, Schegloff, Jefferson, Atkinson, Heritage về phương pháp nghe khẩu ngữ đã bắt đầu được hình thành dựa trên những đặc điểm của ngôn ngữ học, cấu trúc và tâm lý học hành vi. Theo đó phương pháp này chú trọng vào dạy học nghe nói. Bài học tiếng bắt đầu bằng một đoạn hội thoại với trọng tâm kĩ năng theo trật tự dạy học nghe nói trước, sau đó mới dạy học đọc viết, để hướng tới việc hình thành các năng lực giao tiếp cho học sinh. Phương pháp này đã nhanh chóng được nghiên cứu, ứng dụng rộng rãi trong dạy học từ tiểu học đến đại học và trở thành xu hướng phát triển chung của nhiều nước phát triển trên thế giới.

Ở Việt Nam, chúng tôi đã tìm được một số tài liệu đề cập đến vấn đề bồi dưỡng năng lực giao tiếp khẩu ngữ như cuốn “*Một số vấn đề về dạy hội thoại cho học sinh tiểu học*” của tác giả Nguyễn Trí. Ở cuốn sách này, tác giả đã cố gắng chọn lọc những kiến thức cơ bản, tối thiểu về hội thoại dựa theo chương trình môn Tiếng Việt tiểu học ban hành năm 2006 và lựa chọn cách trình bày các kiến thức dựa trên sự phân tích một số dẫn chứng cụ thể để người mới tiếp cận lí thuyết hội thoại dễ hiểu, dễ nhớ, dễ vận dụng. Bên cạnh đó, cuốn sách còn giới thiệu các kiểu bài tập dạy học luyện nói trong bộ sách giáo khoa Tiếng Việt tiểu học. Bên cạnh cuốn sách này, tác giả Nguyễn Trí còn một số bài viết “*Kinh nghiệm dạy học ngôn bản theo phương hướng giao tiếp ở một số nước*” đã bàn về cơ cấu hệ thống chương trình dạy ngôn ngữ viết và ngôn ngữ nói cho học sinh tiểu học. Theo tác giả, phương hướng dạy học giao tiếp